oppo

1 : 1 | 保密 | ☑ 内部 ☐ 外部 | 物料状态 | ☐ 试产 限收数量： ☑ 量产

Some content may differ from your device depending on the region, service provider, or software version, and is subject to change without prior notice.

Copyright © Guangdong OPPO Mobile Telecommunications Corp., Ltd. 2020. All rights reserved.

5212264 V0.2

Quick guide

AT	BE	BG	HR	CY	CZ	DK
EE	FI	FR	DE	EL	HU	IE
IT	LV	LT	LU	MT	NL	PL
PT	RO	SK	SI	ES	SE	UK
CH	IS	LI	NO	TR		

oppo

English

Greetings from OPPO Mobile

This guide will show you how to use the phone and its important functions. You may also visit OPPO official website to get more information about the phone.

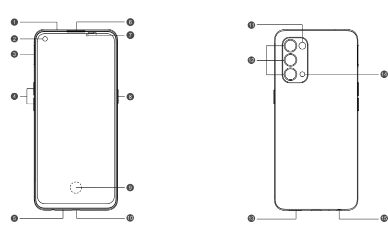

1 Sub MIC
2 Front Camera
3 SIM card tray
4 Volume Key
5 Main MIC
6 Receiver
7 Proximity sensor and light sensor
8 Power Key & Screen Lock Key
9 Screen Fingerprint
10 USB Jack
11 Fourth camera
12 Rear Camera
13 Speaker
14 Flash
15 Earphone Jack

Standard accessories

You are provided with the following standard accessories:
1 Phone, 1 Charger, 1 Earphone, 1 USB data cable, 1 Safety Guide, 1 Quick Guide, 1 SIM Ejector Tool, 1 Protective Case.

How to reboot the phone

Press and hold the Power Button and Volume Up Button at the same time until the OPPO boot animation is displayed to reboot the phone.

How to Transfer Old Mobile Content to a New Mobile

You can use OPPO Clone Phone to easily transfer photos, videos, music, contacts, messages, apps, etc from your old phone to the new one.
1. If your previous phone was a non-OPPO Android phone, search "OPPO Clone Phone" in the Google Play store and install the app. You can also scan the QR code below to install it. If your previous phone was an OPPO phone, you don't need to install this app. Then run Clone Phone on both phones and follow the on-screen instructions.

https://i.clonephone.coloros.com/download

2. If your previous phone was an iPhone, run "Clone Phone" on your new phone, and follow the onscreen instructions to migrate your data from your iCloud account.

Specification

Product		CPH2159
Main screen parameter		16.33cm(6.43")
Dimension		Starry Black : 159.1×73.3×7.7 (mm) Fantasy Silver : 159.1×73.3×7.8 (mm)
Battery		4220mAh/16.33Wh(Min) 4310mAh/16.67Wh(Typ)
Camera		64Megapixels+8Megapixels +2Megapixels +2Megapixels Rear 44Megapixels Front
Operating temperature		0℃-35℃
SAR Values	CE SAR	<2.0W/kg(Head) <2.0W/kg(Body)

Radio Waves Specifications

Radio	Frequency	Max. Output Power
GSM	850MHz	32.5±1dBm
	900MHz	32.5±1dBm
	1800MHz	30±1dBm
	1900MHz	29.5±1dBm
WCDMA	Bands 1/5/8	23.5±1dBm
LTE FDD	Bands 1/3	23.3±1dBm
	Bands 5/8	23.5±1dBm
	Band 7	22.5±1dBm
LTE TDD	Bands 38/40/41	23±1dBm
Bluetooth	2.4-2.4835GHz	9±2dBm(EIRP)
2.4G Wi-Fi	2.4-2.4835GHz	15±2dBm(EIRP)
5G Wi-Fi	5.15-5.35GHz ; 5.47-5.725GHz	14±2.5dBm(EIRP)
	5.725-5.85GHz	11±2.5dBm(EIRP)

Vietnamese

Chào mừng đến với OPPO

Sách hướng dẫn này sẽ cho bạn biết cách sử dụng điện thoại và các tính năng chính. Bạn cũng có thể vào trang web chính thức của OPPO để biết thêm thông tin.

1 MIC phụ
2 Camera trước
3 Khay thẻ SIM
4 Phím âm lượng
5 MIC Chính
6 Loa trong
7 Cảm biến tiệm cận & Cảm biến ánh sáng
8 Phím nguồn và Phím khóa màn hình
9 Dấu vân tay trên màn hình
10 Giắc cắm USB
11 Camera thứ tư
12 Camera phía sau
13 Loa
14 Đèn flash
15 Giắc tai nghe

Phụ kiện kèm theo

Khuyến nghị bạn nên sử dụng phụ kiện đúng tiêu chuẩn:
1 Thân máy, 1 Sạc, 1 Tai nghe,1 Cáp USB, 1 Vỏ bảo vệ, 1 Dụng cụ lấy sim,
1 Sách hướng dẫn sử dụng nhanh, 1 Sách hướng dẫn sử dụng an toàn.

Cách khởi động lại điện thoại:

Nhấn giữ nút Nguồn và nút Tăng âm lượng đồng thời cho đến khi hình động khởi động OPPO được hiển thị để khởi động lại điện thoại.

Làm thế nào để tôi có thể truyền nội dung được lưu trữ trên điện thoại cũ của tôi sang điện thoại mới?

Bạn có thể sử dụng tính năng nhân bản điện thoại của OPPO để nhanh chóng chuyển hình ảnh, video, âm nhạc, danh bạ, tin nhắn, ứng dụng, v.v sang điện thoại mới.
1. Nếu điện thoại cũ là điện thoại Android hãng khác, vào CH Play và tìm "Nhân bản điện thoại OPPO" để tải và cài đặt; hoặc quét mã QR bên dưới để tải và cài đặt. Nếu điện thoại cũ là điện thoại OPPO, chỉ cần mở ứng dụng "Nhân bản điện thoại" ở cả điện thoại mới và cũ, làm theo hướng dẫn trên màn hình.

https://i.clonephone.coloros.com/download

2. Nếu điện thoại cũ là điện thoại iPhone, mở "Nhân bản điện thoại" ở điện thoại mới, làm theo hướng dẫn đăng nhập tài khoản iCloud để tiến hành đồng bộ dữ liệu.

Thông số điện thoại

Model		CPH2159
Màn hình		16.33cm(6.43-inch)
Kích thước		Đen:159.1×73.3×7.7 (mm) Bạc:159.1×73.3×7.8 (mm)
Pin		4220mAh/16.33Wh(Min) 4310mAh/16.67Wh(Typ)
Camera		64-Megapixel Sau +8-Megapixel Sau +2-Megapixel Sau +2-Megapixel Sau 44-Megapixel Trước
Nhiệt độ môi trường		0℃-35℃
Giá trị SAR	CE SAR	<2.0W/kg (Đầu) <2.0W/kg (Thân)

Các thông số sóng vô tuyến

Công nghệ	Tần số	Đầu ra tối đa
GSM	850MHz	32.5±1dBm
	900MHz	32.5±1dBm
	1800MHz	30±1dBm
	1900MHz	29.5±1dBm
WCDMA	Bands 1/5/8	23.5±1dBm
LTE FDD	Bands 1/3	23.3±1dBm
	Bands 5/8	23.5±1dBm
	Band 7	22.5±1dBm
LTE TDD	Bands 38/40/41	23±1dBm
Bluetooth	2.4-2.4835GHz	9±2dBm(EIRP)
2.4G Wi-Fi	2.4-2.4835GHz	15±2dBm(EIRP)
5G Wi-Fi	5.15-5.35GHz ; 5.47-5.725GHz	14±2.5dBm(EIRP)
	5.725-5.85GHz	11±2.5dBm(EIRP)

Thai

ยินดีต้อนรับสู่การใช้งานมือถือ OPPO

คู่มือนี้จะบอกวิธีการใช้โทรศัพท์และคุณสมบัติที่ สำคัญของ โทรศัพท์มือถือ นอกจากนี้คุณยัง สามารถเข้าเว็บไซต์อย่างเป็นทางการของ โทรศัพท์ OPPO สำหรับข้อมูลเพิ่มเติม

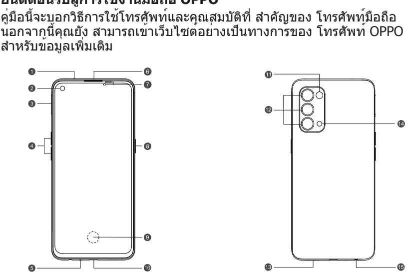

1 ไมค์รอง
2 กล้องด้านหน้า
3 ถาดใส่ซิมการ์ด
4 ปุ่มปรับระดับเสียง
5 ไมค์หลัก
6 ตัวรับสัญญาณ
7 เซ็นเซอร์วัดระยะ& เซ็นเซอร์วัดแสง
8 ปุ่มเปิด/ปิดและปุ่มล็อกหน้าจอ
9 หน้าจอลายนิ้วมือ
10 ช่องเสียบ USB
11 กล้องตัวที่สี่
12 กล้องด้านหลัง
13 ลำโพง
14 ไฟแฟลช
15 รูเสียบหูฟัง

อุปกรณ์มาตรฐานของเครื่อง

โทรศัพท์มือถือ 1 เครื่อง , ที่ชาร์จแบตเตอรี่ 1 ชิ้น , หูฟัง 1 เส้น , สายเชื่อมต่อ (USB) 1 เส้น , คู่มือการใช้มือถืออย่างปลอดภัย 1 เล่ม , คู่มือการใช้งานอย่างง่าย 1 เล่ม , เข็มถอดซิมการ์ด 1 ชิ้น , เคสมือถือ 1 ชิ้น

วิธีการเริ่มระบบของโทรศัพท์ใหม่

กดปุ่มเปิดปิดเครื่องและปุ่มเพิ่มความดังเสียงค้างไว้พร้อมกัน จนกระทั่งภาพเคลื่อนไหวการเริ่มระบบของ OPPO แสดงขึ้นเพื่อเริ่มระบบของโทรศัพท์ใหม่

คุณสามารถโอนย้ายสิ่งที่เก็บบันทึกไว้ในโทรศัพท์เครื่องเก่าไปยังโทรศัพท์เครื่องใหม่ได้อย่างไร

คุณสามารถใช้ OPPO Clone Phone เพื่อโอนย้ายรูปภาพ, วิดีโอ, เพลง, รายชื่อ, ข้อความ, แอพฯ และอื่นๆ จากโทรศัพท์เครื่องเก่าของคุณไปยังโทรศัพท์เครื่องใหม่ได้
1. หากโทรศัพท์ก่อนหน้าของคุณไม่ใช่โทรศัพท์ Android จาก OPPO ให้ค้นหา "OPPO Clone Phone" จาก Google Play store และทำการติดตั้งแอพ คุณสามารถสแกนรหัส QR ด้านล่างเพื่อทำการติดตั้ง หากโทรศัพท์ก่อนหน้าของคุณคือโทรศัพท์ OPPO คุณไม่ต้องติดตั้งแอพนี้ จากนั้นเรียกใช้ Clone Phone จากโทรศัพท์ทั้งสองเครื่อง แล้วทำตามคำแนะนำบนหน้าจอ

https://i.clonephone.coloros.com/download

2. หากโทรศัพท์ก่อนหน้าของคุณเป็น iPhone ให้เรียกใช้ "Clone Phone" ที่โทรศัพท์เครื่องใหม่ จากนั้นทำตามคำแนะนำบนหน้าจอเพื่อโอนย้ายข้อมูลของคุณจากบัญชี iCloud ของคุณ

ข้อมูลพื้นฐานของโทรศัพท์

รุ่นของโทรศัพท์		CPH2159
ขนาดหน้าจอ		16.33cm(6.43-inch)
ขนาดตัวเครื่อง		Starry Black: 159.1×73.3×7.7 (mm) Fantasy Silver: 159.1×73.3×7.8 (mm)
แบตเตอรี่		4220mAh/16.33Wh(Min) 4310mAh/16.67Wh(Typ)
กล้องถ่ายภาพ		กล้องหลัง 64 ล้านพิกเซล +8 ล้านพิกเซล +2 ล้านพิกเซล +2 ล้านพิกเซล กล้องหน้า 44 ล้านพิกเซล
อุณหภูมิของ สภาพแวดล้อม ที่ใช้มือถือ		0℃-35℃
ค่า SAR	CE SAR	<2.0W/kg(ศีรษะ) <2.0W/kg(ร่างกาย)

ข้อมูลจำเพาะเกี่ยวกับคลื่นวิทยุ

วิทยุ	ความถี่	กำลังเอาต์พุตสูงสุด
GSM	850MHz	32.5±1dBm
	900MHz	32.5±1dBm
	1800MHz	30±1dBm
	1900MHz	29.5±1dBm
WCDMA	Bands 1/5/8	23.5±1dBm
LTE FDD	Bands 1/3	23.3±1dBm
	Bands 5/8	23.5±1dBm
	Band 7	22.5±1dBm
LTE TDD	Bands 38/40/41	23±1dBm
Bluetooth	2.4-2.4835GHz	9±2dBm(EIRP)
2.4G Wi-Fi	2.4-2.4835GHz	15±2dBm(EIRP)
5G Wi-Fi	5.15-5.35GHz ; 5.47-5.725GHz	14±2.5dBm(EIRP)
	5.725-5.85GHz	11±2.5dBm(EIRP)

Malay

Selamat Menggunakan Telefon Pintar OPPO

Panduan ini menunjukkan cara untuk mengendalikan telefon dan fungsi-fungsi yang penting. Anda juga boleh melawat laman web OPPO untuk mendapatkan maklumat lebih lanjut.

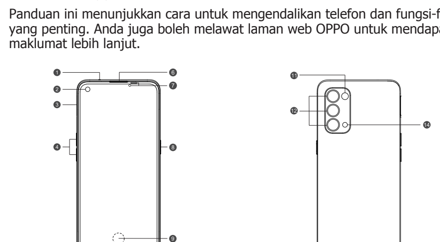

1 MIC gantian
2 Kamera depan
3 Slot kad sim
4 Kunci Kelantangan
5 MIC Utama
6 Penerima
7 Sensor jarak & sensor cahaya
8 Kunci Kuasa & Kunci Kunci Skrin
9 Cap jari skrin
10 Bicu USB
11 Kamera keempat
12 Kamera belakang
13 Pembesar Suara
14 Flash
15 Bicu fon telinga

Aksesori sedia ada

Anda akan diberi aksesori sedia ada seperti di bawah:
1 Telefon, 1 Pengecas, 1 Fon-telinga, 1 Wayar data USB, 1 Panduan keselamatan, 1 Panduan pengguna, 1 Alat pembuka SIM, 1 Casing.

Cara untuk mula semula telefon

Tekan dan tahan Butang Kuasa dan Butang Kelantangan Naik pada masa yang sama sehingga animasi OPPO dipaparkan untuk mula semula telefon.

Bagaimanakah saya boleh memindahkan apa yang disimpan pada telefon lama saya ke telefon baru

Anda boleh menggunakan Klonkan Telefon OPPO untuk memindahkan dengan mudah foto, video, muzik, kenalan, mesej, aplikasi, dsb dari telefon lama ke telefon baru anda.
1. Jika telefon anda sebelum ini merupakan telefon Android bukan OPPO, cari "OPPO Clone Phone" dalam Google Play Store dan pasang aplikasi itu. Anda juga boleh mengimbas kod QR di bawah untuk memasangnya. Jika telefon anda sebelum ini merupakan telefon OPPO, anda tidak perlu memasang aplikasi ini. Kemudian, jalankan Clone Phone pada kedua-dua telefon dan ikuti arahan pada skrin.

https://i.clonephone.coloros.com/download

2. Jika telefon anda sebelum ini merupakan iPhone, jalankan "Clone Phone" pada telefon baharu anda, dan ikuti arahan pada skrin untuk memindahkan data anda dari akaun iCloud anda.

Spesifikasi perisian

Model Produk		CPH2159
Ukuran Skrin utama		16.33cm(6.43 inci)
Dimensi		Starry Black: 159.1×73.3×7.7 (mm) Fantasy Silver: 159.1×73.3×7.8 (mm)
Bateri		4220mAh/16.33Wh(Min) 4310mAh/16.67Wh(Typ)
Kamera		64 Megapiksel + 8 Megapiksel + 2 Megapiksel+ 2 Megapiksel Belakang dan 44 Megapiksel Hadapan
Suhu operasi		0℃-35℃
Nilai SAR	CE SAR	<2.0W/kg (Kepala) <2.0W/kg (Badan)

Spesifikasi Gelombang Radio

Radio	Frekuensi	Kuasa Output Maksima
GSM	850MHz	32.5±1dBm
	900MHz	32.5±1dBm
	1800MHz	30±1dBm
	1900MHz	29.5±1dBm
WCDMA	Bands 1/5/8	23.5±1dBm
LTE FDD	Bands 1/3	23.3±1dBm
	Bands 5/8	23.5±1dBm
	Band 7	22.5±1dBm
LTE TDD	Bands 38/40/41	23±1dBm
Bluetooth	2.4-2.4835GHz	9±2dBm(EIRP)
2.4G Wi-Fi	2.4-2.4835GHz	15±2dBm(EIRP)
5G Wi-Fi	5.15-5.35GHz ; 5.47-5.725GHz	14±2.5dBm(EIRP)
	5.725-5.85GHz	11±2.5dBm(EIRP)

Burmese

OPPO မိုဘိုင်းဖုန်း အသုံးပြုလမ်းညွှန်

ဤလမ်းညွှန်သည် သင့်အားဖုန်းကို မည်ကဲ့သို့အသုံးပြုရမည်နှင့် ၎င်း၏ အရေးကြီးသည့် လုပ်ဆောင်ချက်များကို ညွှန်ကြားချက်ပေးပါလိမ့်မည်။ ဖုန်းအကြောင်းအချက်အလက်ပိုမိုရရှိရန် သင်သည် OPPO ၏ တရားဝင် ဝက်ဘ်ဆိုက်သို့လည်းသွားရောက်လေ့လာနိုင်ပါသည်။

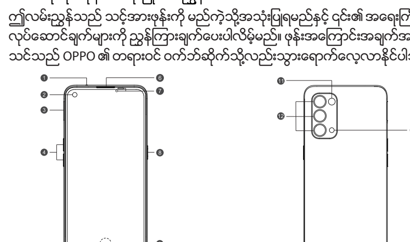

1 MIC အသေး
2 အရှေ့ ကင်မရာ
3 SIM ကဒ်အထွက်
4 အသံအတိုးအကျယ်ခလုတ်
5 အဓိက mic
6 ရယ်စီဗာ
7 အနီးကပ်အာရုံခံကိရိယာ & အလင်းအာရုံခံကိရိယာ
8 ပါဝါခလုတ်နှင့် စခရင်သော့ ခလုတ်
9 စခရင် လက်ဗွေ
10 USB Jack
11 ၄ ခုမြောက် ကင်မရာ
12 နောက်ကင်မရာ
13 စပီကာ
14 Flash
15 နားကြပ်ပေါက်

စံ ပစ္စည်းများ

သင့်အားအောက်ပါ စံပစ္စည်းများကို ပေးထားပါသည်။ဖုန်း 1လုံး၊ အားသွင်းကိရိယာ 1 ခု၊ နားကြပ် 1စုံ၊ ဆင်းကဒ် ထုတ် သည့်အပ် 1ခု၊USB ကြိုး 1ချောင်း၊ လုံခြုံ လမ်းညွှန် ချက် 1ခု၊ အမြန်လမ်းညွှန် ချက် 1ခု၊ ဖုန်းကာဗာ 1 ခု။

ဖုန်းပြန်စတင်ရန်/ရီဘု(တ်) လုပ်ဆောင်ပုံ-

ဖုန်းကို ရီဘု(တ်)လုပ်မည်ဖြစ်ကြောင်း OPPO ဖွင့်လိုက်လျှင် တက်လာသည့် အန်နီမေးရှင်းအရုပ်ကလေးပေါ်လာသည်အထိ ပါဝါခလုတ်နှင့် အသံကျယ်ခလုတ်ကို တပြိုင်နက် နှိပ်ထားပါ။

ကျွန်ုပ်၏ ဖုန်းဟောင်းပေါ်တွင် သိုလှောင်ထားသည့်အရာများကို ဖုန်းသစ်သို့ မည်သို့လွှဲပြောင်းနိုင်ပါသလဲ။ သင့်ဖုန်းဟောင်းမှ ဓာတ်ပုံများ၊ ဗီဒီယိုများ၊ ဂီတ၊ အဆက်အသွယ်များ၊ မက်ဆေ့ချ်များ၊ အက်ပ်များ

စသဖြင့်တို့ကို သင့်ဖုန်းဟောင်းမှ ဖုန်းသစ်တစ်လုံးသို့ အလွယ်တကူ လွှဲပြောင်းရန် OPPO ကလုန်းဖုန်းကို သင် သုံးနိုင်ပါသည်။
1. သင်၏ ယခင်ဖုန်းမှာ OPPO Android ဖုန်းမဟုတ်ပါက၊ Google Play စတိုးတွင် "OPPO ကလုန်းဖုန်း" ကို ရှာပြီး အက်ပ်ကို အင်စတောလုပ်ပါ။ ၎င်းကို အင်စတောလုပ်ရန် အောက်ပါ QR ကုဒ်ကိုလည်း သင်စကန်ဖတ်နိုင်ပါသည်။ သင်၏ ယခင်ဖုန်းမှာ OPPO ဖုန်းဖြစ်ပါက၊ အက်ပ်ကို ထည့်သွင်းရန် မလိုအပ်ပါ။ ထို့နောက် ဖုန်းနှစ်လုံးစလုံးမှ ကလုန်းဖုန်းကို ဖွင့်ပြီး စခရင်တွင်း ညွှန်ကြားချက်များကို လိုက်နာပါ။

https://i.clonephone.coloros.com/download

2. သင်၏ ယခင်ဖုန်းမှာ iPhone ဖြစ်ပါက၊ သင့်ဖုန်းအသစ်တွင် "ကလုန်းဖုန်း" ကို ဖွင့်ပြီးနောက် သင်၏ iCloud အကောင့်မှ သင့်ဒေတာများကို ရွှေ့ပြောင်းရန် စခရင်တွင်း ညွှန်ကြားချက်များကို လိုက်နာပေးပါ။

လုပ်ဆောင်မှုစွမ်းရည် သတ်မှတ်ချက်များ

ကုန်ပစ္စည်း မော်ဒယ်		CPH2159
မျက်နှာပြင်အကျယ်		16.33cm(6.43 လက်မ)
ဖုန်းအတိုင်းအတာ		ကြယ်ပွင့်ပွင့် အနက်ရောင်:159.1×73.3×7.7 (mm) ဖက်တက်ဆီ ငွေရောင်:159.1×73.3×7.8 (mm)
ဘတ်ထရီ		4220mAh/16.33Wh(Min) 4310mAh/16.67Wh(Typ)
ကင်မရာ		အနောက် 64-Megapixel +8 -Megapixel +2 -Megapixel+2 -Megapixel အရှေ့ 44-Megapixel
လုပ်ဆောင်ခြင်း အပူချိန်		0℃-35℃
SAR တန်ဖိုး	CE SAR	<2.0W/kg (ခေါင်း) <2.0W/kg (ကိုယ်)

ရေဒီယို လှိုင်းများဆိုင်ရာ အသေးစိတ်အချက်များ

ရေဒီယို	ကြိမ်နှုန်း	အများဆုံး ထုတ်လွှတ်မှု အား
GSM	850MHz	32.5±1dBm
	900MHz	32.5±1dBm
	1800MHz	30±1dBm
	1900MHz	29.5±1dBm
WCDMA	Bands 1/5/8	23.5±1dBm
LTE FDD	Bands 1/3	23.3±1dBm
	Bands 5/8	23.5±1dBm
	Band 7	22.5±1dBm
LTE TDD	Bands 38/40/41	23±1dBm
Bluetooth	2.4-2.4835GHz	9±2dBm(EIRP)
2.4G Wi-Fi	2.4-2.4835GHz	15±2dBm(EIRP)
5G Wi-Fi	5.15-5.35GHz ; 5.47-5.725GHz	14±2.5dBm(EIRP)
	5.725-5.85GHz	11±2.5dBm(EIRP)

Arabic

خالص التحيات من الهاتف المحمول OPPO

سيظهر لك هذا الدليل كيفية استخدام الهاتف ووظائفه الهامة. يمكنك أيضًا زيارة موقع الويب الرسمي للهاتف OPPO للحصول على مزيد من المعلومات حول الهاتف.

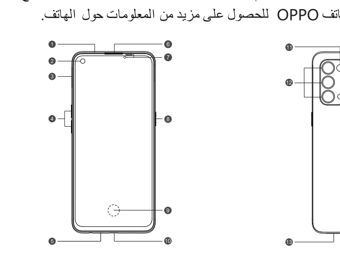

1 ثقب المايكروفون الفرعي
2 الكاميرا الأمامية
3 مدخل بطاقة SIM
4 مفتاح مستوى الصوت
5 مايكروفون رئيسي
6 جهاز استقبال
7 مستشعر القرب & مستشعر الضوء
8 مفتاح التشغيل ومفتاح قفل الشاشة
9 بصمة الشاشة
10 مقبس USB
11 كاميرا رابعة
12 الكاميرا الخلفية
13 مكبر الصوت
14 الفلاش
15 مدخل سماعة الأذن

الملحقات القياسية

سيتم تزويدك بالملحقات القياسية التالية: ١ هاتف، ١ شاحن، ١ أداة لإدخال وإخراج بطاقة SIM، ١ سماعة أذن، ١ كابل بيانات USB، ١ دليل أمان، ١ دليل سريع، ١ غطاء حماية.

كيفية إعادة تشغيل الهاتف:

اضغط مع الاستمرار على زر التشغيل وزر رفع الصوت في الوقت نفسه حتى يتم عرض الرسم المتحرك لتشغيل هاتف OPPO لإعادة تشغيل الهاتف.

كيف يمكنني نقل ما تم تخزينه على هاتفي القديم إلى هاتف جديد؟

يمكنك استخدام "استنساخ الهاتف" من OPPO لنقل الصور و مقاطع الفيديو و مقاطع الموسيقى و جهات الاتصال و الرسائل و التطبيقات و ما الي ذلك بسهولة من هاتفك القديم الي هاتفك الجديد .
إذا كان هاتفك السابق يعمل بنظام Android لكنه ليس من OPPO ، فابحث عن تطبيق " نسخ الهاتف من OPPO " في متجر Google Play وقم بتثبيته . يمكنك أيضًا مسح رمز الاستجابة السريعة أدناه لتثبيته . إذا كان هاتفك السابق من OPPO ، فلن تحتاج إلى تثبيت هذا التطبيق . ثم قم بتشغيل نسخ الهاتف على كلا الهاتفين واتبع التعليمات التي تظهر على الشاشة .

https://i.clonephone.coloros.com/download

إذا كان هاتفك السابق هاتف iPhone ، فقم بتشغيل " نسخ الهاتف " على هاتفك الجديد واتبع التعليمات التي تظهر على الشاشة لترحيل بياناتك من حساب iCloud.

المواصفات الفنية

طراز المنتج		CPH2159
خصائص شاشة العرض الرئيسية		16.33سم (6.43 بوصة)
الابعاد		ليلة مرصعة بالنجوم سوداء: 159.1×73.3×7.7 (ملليمتر) سيمفوني سيلفر: 159.1×73.3×7.8 (ملليمتر)
البطارية		4220mAh/16.33Wh(Min) 4310mAh/16.67Wh(Typ)
الكاميرا		64 ميجابكسل + 8 ميجابكسل + 2 ميجابكسل + 2 ميجابكسل خلفية 44 ميجابكسل أمامية
درجة حرارة التشغيل		0℃-35℃
قيم SAR	CE SAR	<2.0W/kg (رأس) <2.0W/kg (جسم)

مواصفات الموجات اللاسلكية

لاسلكي	التردد	أقصى طاقة إخراج
GSM	850MHz	32.5±1dBm
	900MHz	32.5±1dBm
	1800MHz	30±1dBm
	1900MHz	29.5±1dBm
WCDMA	Bands 1/5/8	23.5±1dBm
LTE FDD	Bands 1/3	23.3±1dBm
	Bands 5/8	23.5±1dBm
	Band 7	22.5±1dBm
LTE TDD	Bands 38/40/41	23±1dBm
Bluetooth	2.4-2.4835GHz	9±2dBm(EIRP)
2.4G Wi-Fi	2.4-2.4835GHz	15±2dBm(EIRP)
5G Wi-Fi	5.15-5.35GHz ; 5.47-5.725GHz	14±2.5dBm(EIRP)
	5.725-5.85GHz	11±2.5dBm(EIRP)

Urdu

OPPO موبائل کی طرف سے خوش آمدید

یہ گائیڈ آپ کو فون اور اس کے اہم افعال استعمال کرنے کا طریقہ دکھائے گا. فون کے بارے میں مزید معلومات حاصل کرنے کیلئے آپ OPPO کی باضابطہ ویب سائٹ پر بھی جا سکتے ہیں.

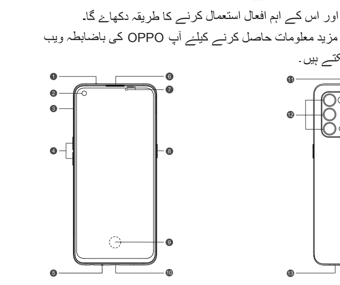

1 سب مائک
2 فرنٹ کیمرہ
3 سم کارڈ ٹرے
4 والیم بٹن
5 مین مائک
6 ریسیور
7 قریبت سینسر اور روشنی سینسر
8 پاور بٹن اور سکرین لاک بٹن
9 اسکرین فنگر پرنٹ
10 USB جیک
11 چوتھا کیمرہ
12 پیچھے والا کیمرہ
13 اسپیکر
14 فلیش
15 ایئرفون جیک

معیاری لوازمات

آپ کومندرجہ ذیل معیاری لوازمات فراہم کیے جاتے ہیں:
1 فون ، 1 چارجر ، 1 ایئر فون ، 1 USB ڈیٹا کیبل ، 1 تحفظ گائیڈ ، 1 فوری گائیڈ ، 1 SIMنکالنے کے لیے پن ، 1 حفاظتی کور.

فون کو ری بوٹ کیسے کیا جائے

فون کو ری بوٹ کرنے کے لیے پاور بٹن اور آواز اونچی کرنے کے بٹن کو اس وقت تک اکٹھے دبا کر رکھیں جب تک OPPO بوٹ اینیمیشن ظاہر نہ ہو جائے۔

جو کچھ میرے پرانے فون پر ذخیرہ ہے اسے میں نئے فون پر کیسے منتقل کر سکتا ہوں؟

آپ اپنے پرانے فون سے نئے فون میں تصاویر ،ویڈیوز ،موسیقی ،رابطے،پیغامات،ایپس وغیرہ کو آسانی سے منتقل کرنے کے لیے OPPO فون نقل سازی استعمال کر سکتے ہیں۔
1. اگر آپ کا پچھلا فون OPPO کی بجائے کوئی اور Android فون تھا تو ، Google Play اسٹور میں "OPPO فون کی نقل سازی" تلاش کریں اور ایپ کو انسٹال کریں۔ آپ انسٹال کرنے کے لئے نیچے QR کوڈ بھی اسکین کرسکتے ہیں۔ اگر آپ کا پچھلا فون OPPO فون تھا تو آپ کو یہ ایپ انسٹال کرنے کی ضرورت نہیں ہے ۔ پھر دونوں فونز پر فون کی نقل سازی چلائیں اور اسکرین پر دی گئی ہدایات پر عمل کریں۔

https://i.clonephone.coloros.com/download

2. اگر آپ کا پچھلا فون iPhone تھا تو اپنے نئے فون پر " فون کی نقل سازی" چلائیں ، اور اپنے iCloud اکاؤنٹ سے اپنے ڈیٹا کو منتقل کرنے کے لئے اسکرین پر دی گئی ہدایات پر عمل کریں۔

خصوصیات

پروڈکٹ		CPH2159
مرکزی اسکرین پیرامیٹر		16.33سینٹی میٹر (6.43انچ)
طول و عرض		تارامی رات سیاہ: 159.1×73.3×7.7 (ملی میٹر) سمفنی سلور: 159.1×73.3×7.8 (ملی میٹر)
بیٹری		4220mAh/16.33Wh(Min) 4310mAh/16.67Wh(Typ)
کیمرہ		64 میگاپکسلز+ 8 میگاپکسلز + 2 میگاپکسلز+ 2 میگاپکسلز پچھلا 44 میگاپکسلز اگلا
آپریٹنگ کا درجہ حرارت		0℃-35℃
SAR کی اقدار	CE SAR	<2.0W/kg (سر) <2.0W/kg(جسم)

ریڈیو لہروں کی خصوصیات

ریڈیو	فریکوئنسی	زیادہ سے زیادہ آؤٹ پُٹ پاور
GSM	850MHz	32.5±1dBm
	900MHz	32.5±1dBm
	1800MHz	30±1dBm
	1900MHz	29.5±1dBm
WCDMA	Bands 1/5/8	23.5±1dBm
LTE FDD	Bands 1/3	23.3±1dBm
	Bands 5/8	23.5±1dBm
	Band 7	22.5±1dBm
LTE TDD	Bands 38/40/41	23±1dBm
Bluetooth	2.4-2.4835GHz	9±2dBm(EIRP)
2.4G Wi-Fi	2.4-2.4835GHz	15±2dBm(EIRP)
5G Wi-Fi	5.15-5.35GHz ; 5.47-5.725GHz	14±2.5dBm(EIRP)
	5.725-5.85GHz	11±2.5dBm(EIRP)

Bengali

OPPO মোবাইলের পক্ষ থেকে স্বাগতম

এই নির্দেশিকা আপনাকে দেখাবে কিভাবে আপনি ফোন এবং এর গুরুত্বপূর্ণ ফাংশনগুলো ব্যবহার করবেন। ফোনের ব্যাপারে আরো তথ্য পেতে আপনি OPPO এর অফিসিয়াল সাইটও ভিজিট করতে পারেন।

1 সেকেন্ডারি মাইক
2 সামনের ক্যামেরা
3 সিম কার্ড ট্রে
4 ভলিউম কি
5 প্রধান মাইক
6 রিসিভার
7 নৈকট্য সেন্সর ও আলোর সেন্সর
8 পাওয়ার কি ও স্ক্রিনলক কি
9 স্ক্রিন আঙুলের ছাপ
10 ইউএসবি জ্যাক
11 চতুর্থ ক্যামেরা
12 পিছনের ক্যামেরা
13 স্পীকার
14 ফ্ল্যাশ
15 ইয়ারফোন জ্যাক

স্ট্যান্ডার্ড অ্যাক্সেসরিজ

আপনাকে নিম্নলিখিত স্ট্যান্ডার্ড অ্যাক্সেসরিজ প্রদান করা হবেঃ
১টি ফোন, ১টি চার্জার, ১টি এয়ারফোন, ১টি সিম ইজেক্টর টুল, ১টি নিরাপত্তা গাইড, ১টি ইউএসবি ডাটা ক্যাবল, ১টি ত্বরিত গাইড, ১টি সুরক্ষা কেইস।

কিভাবে ফোন রিবুট করতে হয়

একই সাথে পাওয়ার বাটন এবং ভলিউম আপ বাটন চেপে ধরে রাখুন যতক্ষণ না পর্যন্ত OPPO বুট অ্যানিমেশনটি দেখায়।

নতুন মোবাইলে কিভাবে পুরানো মোবাইলের বিষয়বস্তু স্থানান্তর করা যায়

আপনি সহজে ছবি, ভিডিও, সঙ্গীত, পরিচিতজন, বার্তা, অ্যাপ ইত্যাদি আপনার পুরাতন ফোন থেকে নতুন ফোনে স্থানান্তর করতে OPPO ক্লোন ফোন ব্যবহার করতে পারেন।
১. যদি আপনার আগের ফোনটি OPPO ছাড়া অন্য কোনো Android ফোন হয়ে থাকে, তাহলে Google Play স্টোরে গিয়ে "OPPO Clone Phone" সার্চ করুন এবং অ্যাপটি ইনস্টল করুন। এছাড়াও আপনি এটি ইনস্টল করতে নিচের QR কোডটি স্ক্যান করতে পারেন। যদি আপনার আগের ফোনটি OPPO ফোন হয়ে থাকে তাহলে আপনাকে এই অ্যাপ ইনস্টল করতে হবে না। তারপর উভয় ফোনে ক্লোন ফোন চালু করুন এবং স্ক্রিনে দেখানো নির্দেশনা অনুসরণ করুন।

https://i.clonephone.coloros.com/download

২. যদি আপনার আগের ফোন একটি iPhone হয়ে থাকে, তাহলে আপনার নতুন ফোনে ক্লোন ফোন চালু করুন, এবং তারপর আপনার iCloud অ্যাকাউন্ট থেকে আপনার ডাটা স্থানান্তর করতে স্ক্রিনে দেখানো নির্দেশনা অনুসরণ করুন।

সবিস্তার বিবরণী

পণ্যের মডেল		CPH2159
প্রধান স্ক্রিন প্যারামিটার		16.33 সেমিঃ (6.43ইঞ্চি)
ডায়মেনশন		তারার কালোঃ:159.1×73.3×7.7(এমএম) কল্পনার রূপালীঃ:159.1×73.3×7.8(এমএম)
ব্যাটারি		4220mAh/16.33Wh(Min) 4310mAh/16.67Wh(Typ)
ক্যামেরা		64-মেগাপিক্সেল +8-মেগাপিক্সেল +2-মেগাপিক্সেল+2-মেগাপিক্সেল পিছনে 44-মেগাপিক্সেল সামনে
পরিচালনার তাপমাত্রা		0℃-35℃
এসএআর মান	CE SAR	<2.0W/kg (মাথা) <2.0W/kg (শরীর)

বেতার তরঙ্গ বিবরণী

বেতার	ফ্রিকোয়েন্সি	সর্বোচ্চ আউটপুট শক্তি
GSM	850MHz	32.5±1dBm
	900MHz	32.5±1dBm
	1800MHz	30±1dBm
	1900MHz	29.5±1dBm
WCDMA	Bands 1/5/8	23.5±1dBm
LTE FDD	Bands 1/3	23.3±1dBm
	Bands 5/8	23.5±1dBm
	Band 7	22.5±1dBm
LTE TDD	Bands 38/40/41	23±1dBm
Bluetooth	2.4-2.4835GHz	9±2dBm(EIRP)
2.4G Wi-Fi	2.4-2.4835GHz	15±2dBm(EIRP)
5G Wi-Fi	5.15-5.35GHz ; 5.47-5.725GHz	14±2.5dBm(EIRP)
	5.725-5.85GHz	11±2.5dBm(EIRP)

Nepali

OPPO मोबाइलको तर्फबाट न्यानो अभिवादन

यस निर्देशिकाले तपाईंलाई यो फोन र यसका महत्त्वपूर्ण प्रकार्यहरू चलाउन सिकाउनेछ। तपाईंले OPPO को आधिकारिक वेबसाइटबाट पनि यस फोनको बारेमा थप जानकारी पाउन सक्नुहुन्छ।

1 उप माइक
2 अगाडिको क्यामेरा
3 सिम कार्ड ट्रे
4 भोल्युम कुन्जी
5 मुख्य माइक
6 रिसिभर
7 निकटता सेन्सर र प्रकाश सेन्सर
8 पावर कुन्जी र स्क्रिन लक कुन्जी
9 स्क्रिन औंलाछाप
10 USB ज्याक
11 चौथो क्यामेरा
12 पछाडीको क्यामेरा
13 स्पीकर
14 फ्ल्यास
15 हेडफोन ज्याक

प्रामाणिक सहायक उपकरणहरू

तपाईंलाई निम्न प्रामाणिक उपकरणहरू प्रदान गरिन्छ:
1 फोन, 1 चार्जर, 1 इयरफोन, 1 USB डेटा केबल, 1 सुरक्षा सम्बन्धी निर्देशिका, 1 संक्षिप्त निर्देशिका, 1 SIM निकाल्ने उपकरण, 1 सुरक्षा केस।

फोन कसरी रिबुट गर्ने

फोन रिबुट गर्नका लागि OPPO बूट एनीमेशन नदेखिँदा सम्म पावर बटन र भोल्युम बढाउने बटनलाई सँगै थिचेर राख्नुहोस्।

पुरानो मोबाइलको सामग्री, नयाँ मोबाइलमा कसरी स्थान्तरण गर्ने

तपाईं OPPO क्लोन फोन प्रयोग गरेर आफ्नो पुरानो फोनमा भएका फोटोहरु ,भिडियोहरु, संगीतहरु , सम्पर्कहरु , सन्देशहरु , एपहरु, आदिलाई सजिलै नयाँ फोनमा स्थानान्तरण गर्न सक्नुहुन्छ।
१. यदि तपाईंको पहिलाको फोन कुनै गैर-OPPO Android फोन हो भने, Google Play store मा "OPPO क्लोन फोन" खोज्नुहोस् र एप स्थापना गर्नुहोस्। तपाईंले तलको QR कोड स्क्यान गरेर पनि स्थापना गर्न सक्नुहुन्छ। यदि तपाईंको पहिलाको फोन कुनै OPPO फोन हो भने, तपाईंले यो एप स्थापना गर्नु पर्दैन। त्यस पछि दुबै फोनहरुमा क्लोन फोन चलाउनुहोस् र स्क्रिनमा दिइएको निर्देशनहरुको पालन गर्नुहोस्।

https://i.clonephone.coloros.com/download

२. यदि तपाईंको पहिलाको फोन कुनै iPhone हो भने, तपाईंको नयाँ फोनमा "क्लोन फोन" चलाउनुहोस्, र तपाईंको iCloud खाताबाट तपाईंको डेटा स्थानान्तरण गर्न स्क्रिनमा दिइएको निर्देशनहरुको पालन गर्नुहोस्।

कार्यसम्पादनका मानदण्डहरू

उत्पादन		CPH2159
मुख्य स्क्रिनको मापदण्ड		16.33cm(6.43इन्च)
आयाम		तारांकित कालो : 159.1×73.3×7.7 (mm) कल्पना चाँदी : 159.1×73.3×7.8 (mm)
ब्याट्री		4220mAh/16.33Wh(Min) 4310mAh/16.67Wh(Typ)
क्यामेरा		पछाडिको क्यामेरा 64-मेगापिक्सल +8-मेगापिक्सल +2-मेगापिक्सल +2-मेगापिक्सल अगाडिको क्यामेरा 44-मेगापिक्सल
चलाउँदाको तापमान		0℃-35℃
SAR मान	CE SAR	<2.0W/kg (शिर) <2.0W/kg (शरीर)

रेडियो वेभ स्पेक्स

रेडियो	आवृत्ति	अधिकतम आउटपुट क्षमता
GSM	850MHz	32.5±1dBm
	900MHz	32.5±1dBm
	1800MHz	30±1dBm
	1900MHz	29.5±1dBm
WCDMA	Bands 1/5/8	23.5±1dBm
LTE FDD	Bands 1/3	23.3±1dBm
	Bands 5/8	23.5±1dBm
	Band 7	22.5±1dBm
LTE TDD	Bands 38/40/41	23±1dBm
Bluetooth	2.4-2.4835GHz	9±2dBm(EIRP)
2.4G Wi-Fi	2.4-2.4835GHz	15±2dBm(EIRP)
5G Wi-Fi	5.15-5.35GHz ; 5.47-5.725GHz	14±2.5dBm(EIRP)
	5.725-5.85GHz	11±2.5dBm(EIRP)

French

OPPO Mobile vous souhaite la bienvenue

Ce guide vous montre comment utiliser le téléphone et décrit ses fonctionnalités importantes.Vous pouvez également visiter le site officiel d'OPPO pour obtenir plus d'informations sur le téléphone.

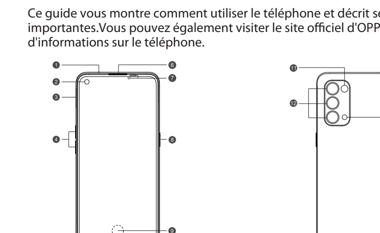

1 Sous micro
2 Caméra frontale
3 Tiroir SIM
4 Touches volume
5 Micro principal
6 Récepteur
7 Capteur de proximité et capteur de lumière
8 Touche marche/arrêt
9 Empreinte digitale sous l'écran
10 Port usb
11 Quatrième caméra
12 Caméra arrière
13 Haut-Parleur
14 Flash
15 Port jack

Accessoires standards

Les accessoires standards suivants vous sont fournis:
1 Téléphone, 1 Chargeur, 1 Paire d'écouteurs, 1 Outil d'éjection SIM,
1 Câble data USB, 1 Guide de sécurité, 1 Guide rapide, 1 Pochette de protection.

Comment redémarrer le téléphone

Maintenez les boutons de marche/arrêt et d'augmentation de volume enfoncés simultanément jusqu'à ce que l'animation de démarrage OPPO s'affiche pour redémarrer le téléphone.

Comment transférer le contenu d'un ancien téléphone vers un nouveau

Vous pouvez utiliser OPPO "Clone Phone" afin de transférer facilement photos, vidéos, musique, contacts, messages, apps, etc. depuis votre ancien téléphone vers votre nouveau téléphone.
1. Si votre appareil précédent était un téléphone Android autre que OPPO, cherchez l'application « OPPO Clone Phone » dans Google Play et installez-la. Vous pouvez aussi lire le code QR ci-dessous pour l'installer. Si votre appareil précédent était un téléphone OPPO, vous n'avez pas besoin d'installer cette application. Ensuite, exécutez Clone Phone sur les deux appareils et suivez les instructions qui s'affichent à l'écran.

https://i.clonephone.coloros.com/download

2. Si votre appareil précédent était un iPhone, exécutez « Clone Phone » sur votre nouveau téléphone et suivez les instructions qui s'affichent à l'écran pour migrer vos données depuis votre compte iCloud.

Spécification techniques

Modèle		CPH2159
Paramètres de l'écran principal		16,33cm(6,43pouces)
Dimensions		Nuit étoilée noire:159,1×73,3×7,7 (mm) Symphonie argent:159,1×73,3×7,8 (mm)
Batterie		4220mAh/16,33Wh(Min) 4310mAh/16,67Wh(Typ)
Caméra		64-mégapixels+8-mégapixels +2-mégapixels+2-mégapixels arrière 44-mégapixels avant
Température de fonctionnement		0℃-35℃
Valeurs SAR	CE SAR	<2,0W/kg (Tête) <2,0W/kg (Corps)

Spécifications concernant les ondes radio

Radio	Fréquence	Puissance de sortie max.
GSM	850MHz	32,5±1dBm
	900MHz	32,5±1dBm
	1800MHz	30±1dBm
	1900MHz	29,5±1dBm
WCDMA	Bands 1/5/8	23,5±1dBm
LTE FDD	Bands 1/3	23,3±1dBm
	Bands 5/8	23,5±1dBm
	Band 7	22,5±1dBm
LTE TDD	Bands 38/40/41	23±1dBm
Bluetooth	2,4-2,4835GHz	9±2dBm(EIRP)
2,4G Wi-Fi	2,4-2,4835GHz	15±2dBm(EIRP)
5G Wi-Fi	5,15-5,35GHz ; 5,47-5,725GHz	14±2,5dBm(EIRP)
	5,725-5,85GHz	11±2,5dBm(EIRP)

技术要求：
折页
尺寸 140*70mm
材质 80g哑粉

物料代码:5212264 物料规格:BD365(20261) 亚太多国 无NFC 设计:蔡雅丽 日期:2020/10/9 版本：V0.1